

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe mô tô cho tổng số **508** thí sinh hạng **A, A1** (có danh sách thí sinh dự thi các hạng kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày **03/02/2026**, tại Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ thuộc Trường Cao đẳng Công nghệ - Năng lượng Khánh Hòa (địa chỉ: thôn Đá Bắn – xã Xuân Hải – tỉnh Khánh Hòa).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Trần Đồng Lý, Chức vụ: Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát giao thông, Chủ tịch Hội đồng.

2. Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Việt Anh, Chức vụ: Phó Đội trưởng, Phòng Cảnh sát giao thông, Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Ông Trần Hữu Trí, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ, Ủy viên Hội đồng.

4. Đồng chí Thiếu tá Mai Văn Dung, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông, thư ký.

5. Các sát hạch viên:

+ Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Minh Nghĩa, sát hạch viên;

+ Đồng chí Thiếu tá Trần Đức Quyên, sát hạch viên;

+ Đồng chí Thiếu tá Trịnh Trọng Nghĩa, sát hạch viên;

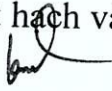
+ Đồng chí Thiếu tá Hoàng Huy Trúc, sát hạch viên;

+ Đồng chí Đại úy Phạm Đoàn Minh Tân, sát hạch viên;

+ Đồng chí Thượng úy Phan Đức Anh, sát hạch viên.

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CSGT (SHLX).



Đại tá Lê Quang Dũng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

(Ban hành kèm theo quyết định số 857/QĐ-CAT-CSGT ngày 26/01/2026 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
1	ĐINH NAM Á	23/01/2006	066206017021	Thôn Sơn Lộc, Xã Ea Kar, Tỉnh Đắk Lắk	hợp lệ		58001 -20251217-000597 -A/58001	SH Lần đầu
2	NGUYỄN THỊ NHÂN ÁI	11/06/2005	058305002469	Thôn Đá Bàn Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000657 -A1/58001	SH Lần đầu
3	NGÔ THỊ ÁI	9/8/1979	058179008144	Tổ Dân phố 7, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		126/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại hình
4	HUỲNH QUỐC AN	2/22/2007	058207000296	TT. Khánh Hải, H. Ninh Hải, T. Ninh Thuận	hợp lệ		16B/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
5	TRẦN THỊ KIM ANH	08/06/1992	058192003743	Thôn 1 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000658 -A1/58001	SH Lần đầu
6	LÊ ĐOÀN LAN ANH	04/02/2007	058307002707	Thôn Phú Thuận Xã Mỹ Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000659 -A1/58001	SH Lần đầu
7	PHƯƠNG TUẤN ANH	4/12/1971	060071001703	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		73/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại Hình
8	HUỲNH NGÔ THỊ NGỌC ÁNH	6/15/1994	058194009668	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		18/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
9	NGUYỄN THỊ THANH ÂU	5/7/1985	058185005596	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ			SH Lại LT+H
10	VÕ THỊ KIM BẠCH	26/08/1992	056192002993	Thôn Thủy Triều Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000660 -A1/58001	SH Lần đầu
11	TRẦN QUỐC BẢO	19/10/1993	056093009736	Thôn Nam 1, Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000598 -A/58001	SH Lần đầu
12	TRỊNH NGỌC BẢO	06/11/2007	058207003288	Thôn Hòa Thủy Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000908 -A/58001	SH Lần đầu
13	TRẦN TRỌNG QUỐC BẢO	14/03/2006	056206010350	Phước Tuy 1 Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000968 -A/58001	SH Lần đầu
14	NGUYỄN QUỐC BẢO	23/11/2007	056207009860	Thôn Thủy Xương Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000969 -A/58001	SH Lần đầu
15	HỒ QUỐC BẢO	7/6/2007	58207005648	Thôn Khánh Tân, Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		73/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT+H
16	LÊ NGUYỄN QUỐC BẢO	2/3/2007	058207000044	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		18/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
17	TRẦN THIÊN BẢO	9/23/2004	056204003095	Thôn Lập Định 1, Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		215/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại Hình
18	MAI XUÂN BI	10/04/1991	056091001489	Thôn Lập Định 1 Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000970 -A/58001	SH Lần đầu
19	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	26/12/1985	058185004048	Thôn An Thạnh 2 Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000818 -A1/58001	SH Lần đầu
20	KATOR THỊ CẨM	01/01/1990	058190009693	Thôn Bà Râu 2 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000819 -A1/58001	SH Lần đầu
21	PHAN THỊ CANG	3/18/1976	058176000604	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		30B/QĐ-CĐN	SH Lại LT
22	NGUYỄN THỊ CẢNH	3/30/1966	058166000009	Khu phố 9, Phường Tân Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh	hợp lệ		73/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
23	NGUYỄN THỊ PHIM CƠ	10/12/1996	058196004491	Thôn Sơn Hải 2 Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000665 -A1/58001	SH Lần đầu
24	NGUYỄN THỊ CÚC	20/10/1999	038199005394	Thôn Hà Nam Phường Nghi Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	hợp lệ		58001 -20251231-000666 -A1/58001	SH Lần đầu
25	NGUYỄN THỊ CÚC	10/28/1987	060187011997	TDP 3 Phước Lộc, Phường Phước Hội, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		08/QĐ-CĐN	SH Lại LT+H
26	PHẠM THỊ BẾ CƯƠNG	11/02/1994	058194009543	Thôn Long Bình 1 Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000667 -A1/58001	SH Lần đầu
27	NGUYỄN TUẤN CUỒNG	10/2/1998	056098002747	Thôn Bình Hưng, Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		126/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại Hình
28	LÊ THỊ CHÀ	10/01/1987	058187005987	Thôn Hòa Thạnh Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000661 -A1/58001	SH Lần đầu
29	JEẮK THỊ CHI	01/01/1984	058184007544	Thôn Bà Râu 1 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000662 -A1/58001	SH Lần đầu
30	JEẮK THỊ CHI	10/04/1990	058190000572	Thôn Bà Râu 2 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000663 -A1/58001	SH Lần đầu

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
31	LÊ KHƯƠNG CHIỀU	07/10/2004	058204004314	Thôn Vạn Phước Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000820 -A1/58001	SH Lần đầu
32	CHAMALÉA THỊ CHIM	20/07/2007	058307006545	Thôn Suối Đá Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000664 -A1/58001	SH Lần đầu
33	LÂM BẢO CHINH	11/16/1983	060083013464	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	C	30B/QĐ-CĐN	SH Lại Hình
34	NGUYỄN VĂN THANH CHUÔNG	16/04/2006	060206005519	Thôn La Bá Xã Tuy Phong, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260119-000972 -A/58001	SH Lần đầu
35	THẠCH THỊ DẮNG	28/01/2003	058303003413	Thôn Hiếu Lễ Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000780 -A1/58001	SH Lần đầu
36	NGUYỄN TỰ DANH	13/03/1985	058085003570	Khu Phố 5 Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	58001 -20251231-000670 -A1/58001	Sát hạch H
37	TRẦN NGỌC CÔNG DANH	25/10/2007	058207007640	Long Bình 2 Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000909 -A/58001	SH Lần đầu
38	NGUYỄN THỊ DÈ	08/10/1997	058197007284	Phú Thọ Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000671 -A1/58001	SH Lần đầu
39	CHAMALÉA THỊ DIỄM	03/05/2004	058304005132	Thôn Suối Đá Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000672 -A1/58001	SH Lần đầu
40	LÊ HOÀNG DIỄN	28/06/1998	058098005417	Khu Phố 9 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000822 -A1/58001	SH Lần đầu
41	NGUYỄN QUANG DIỆN	20/11/2003	058203002892	Phường Cựu 1 Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000673 -A1/58001	SH Lần đầu
42	KATƠR THỊ KIM DOANH	23/01/2004	058304005020	Thôn Bà Râu 2 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000675 -A1/58001	SH Lần đầu
43	MẤU THỊ DUNG	01/01/1989	058189002309	Thôn Kà Rôm Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000678 -A1/58001	SH Lần đầu
44	CHÂU THỊ MỸ DUNG	18/09/2003	058303006863	Khu Phố 6 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000679 -A1/58001	SH Lần đầu
45	NGUYỄN THỊ DUNG	12/11/2007	054307005558	Thôn 5, Xã Xuân Lộc, Tỉnh Đắk Lắk	hợp lệ		58001 -20251217-000606 -A/58001	SH Lần đầu
46	NGÔ NGỌC DUNG	1/9/1988	058188005285	KP5,X.Ninh Phước,T.Khánh Hoà	hợp lệ		22/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
47	LIÊU CHÂN DỪNG	20/05/1997	008097001502	Thôn Yang San, Xã Ea Ô, Tỉnh Đắk Lắk	hợp lệ		58001 -20251217-000607 -A/58001	SH Lần đầu
48	ĐÀO THANH DỪNG	20/02/2000	060200008946	Thôn Hiệp Đức 2, Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20251217-000608 -A/58001	SH Lần đầu
49	BÙI TUẤN DỪNG	3/4/2007	058207007489	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		18/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT+H
50	NGUYỄN HOÀNG BẢO DUY	30/11/2007	058207000757	Triệu Phong 1 Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000682 -A1/58001	SH Lần đầu
51	NGUYỄN VÕ HOÀNG DUY	07/09/2007	060207001103	Khu Phố Hàm Tiến 2 Phường Mũi Né, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260108-000913 -A/58001	SH Lần đầu
52	PHẠM QUỐC DUY	15/01/1989	058089009055	Thôn Nho Lâm Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000976 -A/58001	SH Lần đầu
53	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	12/2/1988	060188010560	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		30B/QĐ-CĐN	SH Lại LT+H
54	THIÊN THỊ DƯ	20/04/1992	058192001759	Thôn Văn Lâm 3 Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000677 -A1/58001	SH Lần đầu
55	TRẦN VĂN DƯƠNG	7/3/2007	058207002452	Khánh Phước ,Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		17/QĐ-CĐC>NNL	SHL LT
56	TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG	3/1/2003	058303001983	Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		25A/QĐ-CĐN	SH Lại Hình
57	HÀNG KHÁNH ĐÀI	4/11/2006	058306002520	Khu Phố 9,Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		215/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
58	PINẶNG THỊ ĐÀO	4/27/2006	058306002246	Thôn Ba Hồ,Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		22/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
59	NGUYỄN HỮU ĐẠT	29/03/2007	058207005340	Tân An, Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000600 -A/58001	SH Lần đầu
60	TRƯƠNG QUỐC VĂN ĐẠT	20/05/1995	058095003748	Khu Phố Khánh Sơn 1, Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000601 -A/58001	SH Lần đầu
61	CAO THIÊN ĐẠT	20/03/2007	058207004742	Tổ Dân Phố 6, Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000602 -A/58001	SH Lần đầu
62	NGUYỄN TRUNG THÀNH ĐẠT	17/03/2005	058205000448	Thôn Sơn Hải 2, Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000603 -A/58001	SH Lần đầu
63	HỒ GIA ĐẠT	04/12/2007	056207007733	Tổ Dân Phố Linh Trung Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000910 -A/58001	SH Lần đầu
64	TRƯƠNG NGUYỄN TIẾN ĐẠT	26/10/2007	056207011169	Phước Lương Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000973 -A/58001	SH Lần đầu

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
65	TRẦN NGUYỄN HẢI ĐĂNG	16/09/2007	058207002735	Thôn Gò Thao Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000669 -A1/58001	SH Lần đầu
66	TRẦN MINH ĐĂNG	05/06/2007	058207004006	KP Khánh Sơn 2 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000821 -A1/58001	SH Lần đầu
67	THIỀU HẢI ĐĂNG	7/2/2007	058207005900	Tổ Dân Phố 11,Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		95/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
68	NGUYỄN LÊ ĐIỀN	10/10/1981	056081008170	Thôn Tây 4 Xã Diên Điện, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	E FC	58001 -20260119-000974 -A/58001	Sát hạch H
69	ĐÀNG THỊ ĐIỆP	06/10/1990	058190008502	Thôn Thành Đức Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000823 -A1/58001	SH Lần đầu
70	TRẦN NỮ ĐIỆP	19/05/1985	058185001690	Thôn Khánh Nhơn 1 Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000824 -A1/58001	SH Lần đầu
71	PHẠM VĂN ĐIỆP	04/06/2007	058207004386	Thôn Láng Me, Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000604 -A/58001	SH Lần đầu
72	ĐẠO ĐỨC ĐOÀN	08/07/2000	058200006833	Thôn Phước Nhơn 3, Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000605 -A/58001	SH Lần đầu
73	CHAMALÉA THỊ LY ĐÔNG	06/11/2005	058305008556	Thôn Bà Râu 1 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000676 -A1/58001	SH Lần đầu
74	PHAN VĂN ĐÔNG	21/07/1991	058091008812	Khu Phố 2 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000911 -A/58001	SH Lần đầu
75	ĐÀO THỊ ĐÔNG	12/17/1973	034173017474	Tổ Dân Phố Lộc Thành,Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ			SH Lại Hình
76	PHAN THỊ ĐÚNG	05/08/1966	058166000738	An Hoà Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000680 -A1/58001	SH Lần đầu
77	CAO VĂN ĐỨC	16/01/1998	058098006118	Thôn Đá Hang Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000912 -A/58001	SH Lần đầu
78	PHAN VĂN ĐỨC	25/01/1992	058092002071	Tổ Dân Phố 24 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000975 -A/58001	SH Lần đầu
79	NGUYỄN THỊ HỒNG GẮM	3/10/1989	058189009793	Thôn Vạn Phước,Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		22/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
80	CHÂU THỊ HƯƠNG GIANG	07/12/2006	058306006679	Thôn Văn Lâm 3 Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000684 -A1/58001	SH Lần đầu
81	VÕ XUÂN GIANG	25/10/2007	058307001814	TDP 17 Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000825 -A1/58001	SH Lần đầu
82	ĐẶNG THỊ MỸ HÀ	19/11/1994	060194005797	Thôn Hiệp Kiết Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000685 -A1/58001	SH Lần đầu
83	MAI THỊ HÀ	20/04/1993	058193005655	Thôn Từ Thiện Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000686 -A1/58001	SH Lần đầu
84	LÊ THỊ THU HÀ	1/1/1982	058182003768	Phường Cựu 3, Xã Ninh Hải, Khánh Hòa	hợp lệ		16B/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
85	NGUYỄN THỊ HÀ	3/26/1979	058179004755	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		25A/QĐ-CĐN	SH Lại LT
86	NGUYỄN VĂN HAI	29/12/1987	060087000853	Tổ 3 Phường Phan Thiết, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	B2	58001 -20260119-000977 -A/58001	Sát hạch H
87	ĐẶNG THỊ HẢI	10/10/1990	040190044750	Tdp 1 Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000687 -A1/58001	SH Lần đầu
88	MANG TRUNG HẢI	20/11/2005	058205001430	Thôn Xóm Bằng Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000914 -A/58001	SH Lần đầu
89	PHAN VĂN HẢI	2/22/2007	058207000260	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		52/QĐ-CĐN	SH Lại LT
90	TRẦN MINH HẢI	4/7/2007	058207006662	Thôn Hạnh Trí 2,Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		126/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
91	LÊ THỊ HẢI	24/08/2005	052305005138	Văn Trường Tây, Xã Bình Dương, Tỉnh Gia Lai	hợp lệ		215/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT +H
92	PHẠM THỊ MỸ HẠNH	15/11/2005	056305009008	Tổ Dân Phố Nghĩa Nam Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000691 -A1/58001	SH Lần đầu
93	DƯƠNG NỮ HOÀNG HẢO	10/06/2006	058306004040	Thôn Đồng Dây Xã Mỹ Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000692 -A1/58001	SH Lần đầu
94	TRẦN VĂN HẢO	29/11/2007	058207002154	Thôn Mỹ Hiệp Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000693 -A1/58001	SH Lần đầu
95	TRÀ THỊ MỸ HẢO	26/02/2003	058303006997	Tổ Dân Phố 3 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000827 -A1/58001	SH Lần đầu
96	VÕ VĂN HẢO	29/08/2005	058205002075	Thôn Mỹ Tường 1, Xã Vĩnh Hải, Thành phố Hải Phòng	hợp lệ		58001 -20251217-000611 -A/58001	SH Lần đầu
97	KATƠR THỊ HẢO	30/07/2002	058302007759	Thôn Bà Râu 1 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000916 -A/58001	SH Lần đầu
98	PHẠM VĂN HẠO	16/09/2007	058207007685	Thôn Mỹ Hòa, Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000612 -A/58001	SH Lần đầu

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
99	NGUYỄN THỊ HAY	01/03/2004	058304002378	Khánh Tân Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000829 -A1/58001	SH Lần đầu
100	VÕ THỊ MỸ HẰNG	26/11/1991	056191013968	Thôn Suối Môn Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	58001 -20251231-000688 -A1/58001	Sát hạch H
101	LÊ THU HẰNG	15/10/2007	058307008094	Thôn Khánh Tân Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000689 -A1/58001	SH Lần đầu
102	LÊ THỊ THANH HẰNG	27/09/2004	058304006283	Khu Phố 15 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000690 -A1/58001	SH Lần đầu
103	HUỲNH NGUYỄN HẰNG	10/6/2004	056304001537	P. Cam Nghĩa, TX. Cam Ranh, T. Khánh Hòa	hợp lệ		16B/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
104	NGUYỄN BẢO HÂN	23/12/2007	058307005626	Khu Phố 6 Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000826 -A1/58001	SH Lần đầu
105	NGUYỄN NGỌC HÂN	28/08/1994	058094000723	Phước An 2, Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000609 -A/58001	SH Lần đầu
106	NGUYỄN THỊ KIM HẬU	19/12/1983	060183006693	Thôn Bình Thủy Xã Bắc Bình, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20251231-000694 -A1/58001	SH Lần đầu
107	NGUYỄN TRƯỜNG HẬU	12/22/2006	056206000814	Thôn Gòn 1,Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		130/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
108	NGUYỄN TRUNG HẬU	7/24/2002	058202005108	Khu Phố Ninh Chữ 2,Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		95/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
109	LỤC VĂN HẬU	1/1/1975	060075008585	Thôn 3,Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		73/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT+H
110	MAI BÍCH HIỀN	05/08/2006	058306002194	Khu Phố 4 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000695 -A1/58001	SH Lần đầu
111	NGUYỄN NGỌC HIỀN	1/29/2007	058207003457	Thôn Mỹ Phong,Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		95/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT+H
112	NGUYỄN THỊ DỊU HIỀN	01/01/1972	058172001033	Thôn Hộ Diêm Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000830 -A1/58001	SH Lần đầu
113	THIÊN THỊ THU HIỀN	06/02/1998	058198003902	Thôn 6 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000831 -A1/58001	SH Lần đầu
114	LÊ THỊ HIỀN	2/15/1995	058195007819	khu phố 5, Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		18/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
115	NGUYỄN VĂN HIỀN	2/8/1999	058099003411	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		22/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
116	LÊ THỊ HIỆP	01/01/1989	058189009727	Thôn 8 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000696 -A1/58001	SH Lần đầu
117	CAO VĂN HIỆP	24/07/1992	058092003830	Thôn Cầu Gậy Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000917 -A/58001	SH Lần đầu
118	ĐÀNG NĂNG HIẾU	15/06/1996	058096008689	Thôn Mỹ Nghiệp Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000697 -A1/58001	SH Lần đầu
119	NGUYỄN THỊ HỒNG HIẾU	14/11/2007	058307007128	Tổ Dân Phố Cà Đú Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000832 -A1/58001	SH Lần đầu
120	DƯƠNG TRUNG HIẾU	07/10/2007	058207001036	Thôn Từ Tâm 1, Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000613 -A/58001	SH Lần đầu
121	TRẦN XUÂN HIẾU	02/01/2005	066205005330	Thôn 5, Xã Vạn Bồn, Tỉnh Đắk Lắk	hợp lệ		58001 -20251217-000614 -A/58001	SH Lần đầu
122	NGUYỄN TRUNG HIẾU	15/04/1987	060087004490	Tổ 4,Khu Phố 4 Phường Tiến Thành, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	B2	58001 -20260119-000978 -A/58001	Sát hạch H
123	PHẠM HOÀNG TRUNG HIẾU	11/07/2005	056205009269	Thôn Lễ Thanh Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000979 -A/58001	SH Lần đầu
124	LÊ MINH TRUNG HIẾU	8/3/1999	056099009868	Thôn Đảnh Thanh,Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		130/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại Hình
125	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	4/16/2007	058207004364	Xã Ninh Hải, Khánh Hòa	hợp lệ		22/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
126	PI NĂNG HIẾU	5/2/2000	058200005671	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
127	ĐỖ THỊ TUYẾT HOA	09/05/1981	056181004111	Thôn Xuân Lập Xã Cam Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000699 -A1/58001	SH Lần đầu
128	PHẠM THỊ HOA	4/11/1991	058191003889	Thôn Láng Me, Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		16B/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
129	LÊ THỊ HÒA	25/03/2003	058303002144	Tổ Dân Phố 25 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000700 -A1/58001	SH Lần đầu
130	PHẠM THỊ BÉ HÒA	30/10/1988	058188002056	Tổ Dân Phố 21 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000701 -A1/58001	SH Lần đầu
131	LÔ THỊ HÒA	11/08/1988	058188006188	Thôn Suối Vang Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000702 -A1/58001	SH Lần đầu
132	NGUYỄN THANH HÒA	25/11/2006	056206006365	Lương Phước Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000980 -A/58001	SH Lần đầu

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
133	LÊ THỊ HOAN	06/02/1999	058199000078	Khu Phố 3 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000703 -A1/58001	SH Lần đầu
134	ĐẶNG HUY HOÀNG	01/04/2004	066204013268	Thôn Hiệp Hưng Xã Ea M'Droh, Tỉnh Đắk Lắk	hợp lệ		58001 -20251231-000704 -A1/58001	SH Lần đầu
135	NGUYỄN HUY HOÀNG	04/07/1999	056099000963	Thôn Bình Khánh Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C	58001 -20260119-000981 -A/58001	Sát hạch H
136	THỊ HOÀNG	1/31/2006	058306007040	Thôn Xóm Bằng,Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		126/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT
137	NGUYỄN THÁI HỌC	20/10/2006	058206001346	Tdp 4 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000982 -A/58001	SH Lần đầu
138	VẠN ÁNH HỒNG	14/01/1994	058094005066	Thôn Hiếu Lễ Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000705 -A1/58001	SH Lần đầu
139	TRƯƠNG THỊ HU	10/02/1991	058191005084	Thôn Hữu Đức Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000833 -A1/58001	SH Lần đầu
140	LÊ HUỆ	4/15/1977	058077002805	Phường Cựu 3, Xã Ninh Hải, Khánh Hòa	hợp lệ		16B/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại Hình
141	CHÂU VĂN HÙNG	15/01/2005	058205002915	Thôn Văn Lâm 1 Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000706 -A1/58001	SH Lần đầu
142	BÙI THANH HÙNG	04/07/2004	075204022590	Ấp Dốc Mơ, Xã Thống Nhất, Tỉnh Đồng Nai	hợp lệ		58001 -20251217-000615 -A/58001	SH Lần đầu
143	LÊ NGỌC HÙNG	20/01/1994	060094003159	Thôn Đại Lộc Phường Bình Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260108-000918 -A/58001	SH Lần đầu
144	NGUYỄN MẠNH HÙNG	02/06/1977	062077003892	Tổ 60,39A An Bình Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đ	hợp lệ	D2	58001 -20260108-000919 -A/58001	Sát hạch H
145	NGUYỄN SỸ HÙNG	2/26/1995	044095003591	Kim Ninh,Xã Đồng Lê, Tỉnh Quảng Trị	hợp lệ		216/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT
146	TRẦN LÊ HUY	20/08/1973	058073005133	Khu Phố 8 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000834 -A1/58001	SH Lần đầu
147	NGUYỄN DIỆU HUY	11/10/2004	058204000317	Khu Phố 4 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000921 -A/58001	SH Lần đầu
148	LÊ GIA HUY	3/14/2006	058206007583	KHU PHỐ 3,Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		33 /QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT+H
149	TRẦN LÊ HUY	01/12/2007	058207009074	Tổ Dân Phố 3, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		261/QĐ-CĐCNNL	SH Lại Hình
150	NGÔ TRẦN QUỐC HUY	1/17/2007	058207006975	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		18/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT
151	ĐÀNG THỊ MỘNG HUỲNH	05/07/1994	058194007455	Thôn Hữu Đức Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000713 -A1/58001	SH Lần đầu
152	BÙI BÁ HÙNG	21/10/2006	079206041619	Khu Phố 27 Phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	hợp lệ		58001 -20251231-000707 -A1/58001	SH Lần đầu
153	PHẠM ĐỨC HÙNG	28/03/2007	058207004338	Thôn Mỹ Hòa Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000920 -A/58001	SH Lần đầu
154	NGUYỄN GIA HÙNG	09/01/2008	058208006598	Tổ Dân Phố 33 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000983 -A/58001	SH Lần đầu
155	THÁI BÁ HÙNG	10/03/2003	058203007018	Long Bình 2 Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000985 -A/58001	SH Lần đầu
156	LÊ HOÀNG HÙNG	3/21/2007	058207002088	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		74/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT
157	PINĂNG HƯNG	2/24/1990	058090005971	Thôn Tà Lú,Xã Bắc Ái Đông, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		130/QĐ-CĐCNNL	SH Lại Hình
158	THỌ THỊ MỸ HƯƠNG	05/10/1989	058189002351	Thôn Văn Lâm 2 Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000708 -A1/58001	SH Lần đầu
159	LƯU THỊ KIM HƯƠNG	01/09/1997	058197000810	Khu Phố Bàu Trúc Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000709 -A1/58001	SH Lần đầu
160	KATOR THỊ HƯƠNG	19/09/2000	058300000267	Thôn Bà Râu 2 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000710 -A1/58001	SH Lần đầu
161	ĐINH THỊ NGỌC HƯƠNG	03/03/1998	056198009536	Thôn Quảng Đức Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000711 -A1/58001	SH Lần đầu
162	TRỊNH THỊ THÙY HƯƠNG	11/10/2002	056302000498	Tdp Bãi Giếng Trung,Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		73/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT
163	ĐÀNG SĨ MINH HỮU	05/12/1976	058076000723	Thôn 6 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	58001 -20251231-000712 -A1/58001	Sát hạch H
164	LÊ MINH KIÊN	23/09/2007	058207001713	Khánh Chữ 2 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000719 -A1/58001	SH Lần đầu
165	NGUYỄN DUY KIÊN	27/11/1986	030086018094	Kp6 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	58001 -20260108-000924 -A/58001	Sát hạch H
166	KATOR KIẾP	09/12/2005	058205007061	Thôn Ba Hồ Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000720 -A1/58001	SH Lần đầu

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
167	HỒ HỮU KIỆT	23/11/2007	058207004886	Thôn Mỹ Tân 1 Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000840 -A1/58001	SH Lần đầu
168	TRẦN NGUYỄN ANH KIỆT	18/02/2007	058207004451	Thôn Từ Tâm 1 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000841 -A1/58001	SH Lần đầu
169	TRẦN VĂN KIỆT	01/01/2007	058207000052	Thôn Ba Tháp Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000925 -A/58001	SH Lần đầu
170	NGUYỄN THANH KIỆT	07/07/2006	060206008432	Thôn Hiệp Đức 1 Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260108-000926 -A/58001	SH Lần đầu
171	KỖ BAO BỐ NUH KIỆT	06/11/1993	068093000715	Thôn Lộc Bình Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	C	58001 -20260108-000927 -A/58001	Sát hạch H
172	HUỲNH THỊ KIỀU	19/02/1996	058196005729	Khu Phố 8 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000721 -A1/58001	SH Lần đầu
173	NGUYỄN THỊ DIỄM KIỀU	01/01/1986	058186003951	Thôn Long Bình 2 Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000722 -A1/58001	SH Lần đầu
174	NGUYỄN HOÀNG THIÊN KIM	07/09/1993	058193005210	Thôn Phước Thiện 2 Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000723 -A1/58001	SH Lần đầu
175	TAING THỊ KIM	19/05/1994	058194006231	Thôn Bà Râu 1 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000842 -A1/58001	SH Lần đầu
176	VŨ NGUYỄN KHAI	29/10/2007	058207002424	Tổ Dân Phố 22 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000835 -A1/58001	SH Lần đầu
177	NGUYỄN TÂN KHAN	12/06/2000	058200006192	Thôn Thành Đức Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000714 -A1/58001	SH Lần đầu
178	HÀ GIA KHANG	29/11/2007	058207002075	Khu Phố 1 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000836 -A1/58001	SH Lần đầu
179	THÁI BẢO KHANG	07/01/2007	093207003545	Tổ Dân Phố 7, Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000617 -A/58001	SH Lần đầu
180	ĐÀNG NGUYỄN KIM KHÁNH	14/07/2007	058307003020	Thôn Như Ngọc Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000715 -A1/58001	SH Lần đầu
181	NGUYỄN THÀNH QUỐC KHÁNH	02/09/2007	058207006460	Thôn Văn Lâm 3, Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000618 -A/58001	SH Lần đầu
182	PHAN QUỐC KHÁNH	6/24/2007	058207007625	thôn quán thê 4,Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại Hình
183	CHAMALÉA THỊ KHEM	10/10/2000	058300006094	Thôn Đá Mài Dưới Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000716 -A1/58001	SH Lần đầu
184	PINĂNG THỊ KHIẾU	16/05/1996	058196000165	Thôn Ấn Đạt Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000717 -A1/58001	SH Lần đầu
185	NGUYỄN NGỌC ĐĂNG KHOA	06/07/2007	058207004380	Ninh Chữ 1 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000838 -A1/58001	SH Lần đầu
186	LÊ HOÀNG ANH KHOA	21/08/2006	060206010995	Khu Phố Xuân Giang 2 Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	B	58001 -20260108-000922 -A/58001	Sát hạch H
187	TRẦN ĐẠI ANH KHOA	4/10/2007	058207007544	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT+H
188	KATƠR THỊ KHOANH	27/11/2001	058301005750	Thôn Bà Râu 2 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000718 -A1/58001	SH Lần đầu
189	CAO VÕ NGUYỄN KHÔI	08/01/2007	058207000200	Tdp Tân Sơn 1 Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000923 -A/58001	SH Lần đầu
190	NGUYỄN CHÍ KHÔI	3/25/2003	058203007075	Khu Phố 1,Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C	215/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại Hình
191	ĐẶNG THỊ KIM KHUÊ	17/01/2008	058308000139	Thôn Mỹ Tân 2 Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000839 -A1/58001	SH Lần đầu
192	LÊ ĐÌNH KHƯƠNG	17/04/2007	058207006748	Thôn Gò Thao, Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000620 -A/58001	SH Lần đầu
193	VÕ ĐĂNG LAI	30/08/1992	060092005943	Tổ 4,Khu Phố 3 Phường Phan Thiết, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	C1	58001 -20260108-000928 -A/58001	Sát hạch H
194	LÊ THỊ THUY LAM	01/03/1981	058181005760	Thôn Mỹ Phong Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000843 -A1/58001	SH Lần đầu
195	PHÚ THỊ HỒNG LAM	2/15/1992	058192000249	Thôn Hữu Đức,Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		215/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
196	NGUYỄN THỊ LÀNH	01/01/1989	058189004408	Thôn Long Bình 2 Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000846 -A1/58001	SH Lần đầu
197	NGUYỄN VĂN LAY	6/26/1990	058090004143	Phường Ninh Chữ, Khánh Hòa	hợp lệ		28/QĐ-CĐN	SH Lại LT
198	LÊ HOÀNG LÂM	15/01/1993	058093006553	An Thạnh 2 Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000844 -A1/58001	SH Lần đầu
199	NGUYỄN THỊ LÂM	01/01/1982	058182000047	Khu Phố 9 Phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	hợp lệ		58001 -20260106-000845 -A1/58001	SH Lần đầu
200	MA SEO LÂM	29/06/2005	066205015588	Thôn 9, Xã Krông Á, Tỉnh Đắk Lắk	hợp lệ		58001 -20251217-000621 -A/58001	SH Lần đầu

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
201	LƯU BÁ ĐẠI LÂM	23/01/1985	015085000250	Khu Phố 11 Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh	hợp lệ	B2	58001 -20260108-000929 -A/58001	Sát hạch H
202	NGUYỄN VĂN LÂM	18/08/1996	056096011161	Tổ Dân Phố Thuận Thành Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	58001 -20260119-000987 -A/58001	Sát hạch H
203	CAO NGUYỄN HOÀNG LÂM	26/02/2007	058207000410	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		74/QĐ-CDCNNL	SH Lại LT
204	HUỲNH THỊ LÊ	25/07/1995	054195011144	Thôn Phụng Trường 1 Xã Phú Hòa 2, Tỉnh Đắk Lắk	hợp lệ		58001 -20251231-000725 -A1/58001	SH Lần đầu
205	ĐỖ THỊ HỒNG LÊ	11/06/2005	058305000403	Thôn Sơn Hải 1 Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000724 -A1/58001	SH Lần đầu
206	EAMAXÍT THỊ LIÊM	20/10/2004	058304007905	Thôn Suối Đá Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000726 -A1/58001	SH Lần đầu
207	KATOR THỊ LIÊM	26/09/1999	058199006459	Thôn Kà Rôm Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000727 -A1/58001	SH Lần đầu
208	HUỲNH THỊ XUÂN LIÊN	16/04/1996	058196006448	Thôn Mông Đức Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000728 -A1/58001	SH Lần đầu
209	TRẦN THỊ BÍCH LIÊN	30/08/1977	058177003164	Khu Phố 7 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000847 -A1/58001	SH Lần đầu
210	MAI HOÀNG GIAO LINH	05/03/1999	058199006478	Thôn Trà Giang 3 Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000729 -A1/58001	SH Lần đầu
211	VÕ THỊ THÙY LINH	21/02/2007	058307000279	Thôn Mỹ Tường 1 Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000730 -A1/58001	SH Lần đầu
212	NGUYỄN NGỌC LINH	08/01/2008	058308006826	Mỹ Tường 1 Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000848 -A1/58001	SH Lần đầu
213	NGUYỄN HOÀNG NHẬT LINH	26/01/2005	058305003474	Khu Phố 5 Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000849 -A1/58001	SH Lần đầu
214	PHẠM VĂN LINH	13/08/1987	058087003266	Thôn Liên Sơn 1, Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000622 -A/58001	SH Lần đầu
215	LÊ VŨ LINH	01/01/1992	058092002314	Thôn Phương Cựu 2 Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000930 -A/58001	SH Lần đầu
216	BÙI QUANG LINH	25/08/1998	056098006484	Thôn Bình Khánh Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000988 -A/58001	SH Lần đầu
217	TRẦN THỊ KIM LOAN	21/11/1995	058195000848	Thôn Lạc Tân 1 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000931 -A/58001	SH Lần đầu
218	NGUYỄN CAO SƠN LONG	26/12/2007	058207002546	Tổ Dân Phố 9 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000989 -A/58001	SH Lần đầu
219	LÊ THỊ LỘC	14/01/1991	042191013687	Tổ Dân Phố 12 Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000731 -A1/58001	SH Lần đầu
220	PHẠM HUỲNH TÂN LỘC	01/12/2007	058207004239	Thôn Tân Lập Xã Anh Dũng, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000850 -A1/58001	SH Lần đầu
221	ĐOÀN QUANG LỘC	3/20/2007	058207005110	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		74/QĐ-CDCNNL	SH Lại LT
222	TRẦN PHÚ LỘC	10/29/1990	060090017527	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		30B/QĐ-CĐN	SH Lại LT+H
223	LÊ TRẦN THÁI LỘC	7/19/1985	058085004832	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		73/QĐ-CDCNNL	SH Lại LT+H
224	EAMAXÍT THỊ LỢI	14/06/1997	058197008470	Thôn Bà Râu 2 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000732 -A1/58001	SH Lần đầu
225	CHAMALÉA THỊ LUẬN	01/01/1993	058193006292	Thôn Suối Đá Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000851 -A1/58001	SH Lần đầu
226	ĐÀNG THỊ MI LY	20/07/1993	058193006980	Khu Phố Bàu Trúc Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000733 -A1/58001	SH Lần đầu
227	PHẠM THỊ KHÁNH LY	27/11/2006	060306011948	Thôn Dân Thuận Xã Hàm Thạnh, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260108-000932 -A/58001	SH Lần đầu
228	ĐỖ THỊ THANH LY	01/09/1987	060187006056	Khu Phố 6 Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260119-000990 -A/58001	SH Lần đầu
229	KA LY MAH	06/06/1997	089197000790	Thành Tín, Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B1	58001 -20251217-000623 -A/58001	Sát hạch H
230	LÊ THỊ XUÂN MAI	07/11/1991	056191005089	Thôn 1 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000734 -A1/58001	SH Lần đầu
231	PHAN THỊ MAI	19/02/1992	058192007265	Khu Phố 4 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000735 -A1/58001	SH Lần đầu
232	NGUYỄN THỊ MAI	20/06/1999	058199001140	Tổ Dân Phố 18 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000852 -A1/58001	SH Lần đầu
233	DƯƠNG QUỲNH MAI	25/10/2003	058303000744	Tổ Dân Phố 3 Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000853 -A1/58001	SH Lần đầu
234	TRẦN CẢNH MAI	14/11/1986	060086013614	Khu Phố 13, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000624 -A/58001	SH Lần đầu

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
235	HỒ THỊ MAI	18/08/1999	058199007885	Khu Phố Ninh Chữ 1 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000933 -A/58001	SH Lần đầu
236	LÊ THỊ MAI	5/6/1990	058190007808	Khu Phố Cà Đú,Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		215/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
237	VÔ VĂN MẠNH	08/02/2002	058202005873	Thôn 3 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	58001 -20260108-000934 -A/58001	Sát hạch H
238	PHẠM DUY MẠNH	16/09/2007	056207001037	Thôn Thủy Triều Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000991 -A/58001	SH Lần đầu
239	MANG THỊ MĂNG	13/06/2006	058306002092	Thôn Bình Nghĩa Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000737 -A1/58001	SH Lần đầu
240	HỒ THỊ MẪN	07/05/1991	058191000878	Thôn La Chữ Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000736 -A1/58001	SH Lần đầu
241	PHÙNG THỊ MẬT	10/2/1967	058167006600	Thôn Cà Đú, Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		08/QĐ-CĐN	SH Lại Hình
242	JEẮK THỊ MẾN	29/03/2004	058304008163	Thôn Bà Râu 1 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000738 -A1/58001	SH Lần đầu
243	PHẠM VĂN MINH	24/04/1986	056086000381	Tổ Dân Phố Thuận Thành Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C	58001 -20260119-000992 -A/58001	Sát hạch H
244	NGUYỄN NHẬT MINH	9/14/2004	058204004944	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
245	NGUYỄN VĂN MƯỜI	07/12/1998	058098004391	Khu Phố 8 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000739 -A1/58001	SH Lần đầu
246	LÊ THỊ QUỲNH MY	24/07/1999	058199006145	Thôn Hiệp Kiết Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000740 -A1/58001	SH Lần đầu
247	PHẠM PHÚ MỸ	09/01/2008	058308005252	Thôn Mỹ Tường 1 Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000854 -A1/58001	SH Lần đầu
248	CÔ KHẮC MỸ	17/09/1994	068094012108	Tổ Dân Phố 3 Xã Cát Tiên, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	B2	58001 -20251217-000616 -A/58001	Sát hạch H
249	KIỀU THỊ NGỌC MỸ	28/06/1996	052196014995	Xóm 9,Thôn Vạn Ninh Xã Phù Mỹ Nam, Tỉnh Gia Lai	hợp lệ		58001 -20260119-000993 -A/58001	SH Lần đầu
250	LÊ PHƯỚC MỸ	10/19/2007	046207000543	Thôn 3,Xã Vĩnh Lộc, Thành phố Huế	hợp lệ		215/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
251	PHAN THỊ NA	9/25/1981	058181001517	Khu Phố Cà Đú, Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		215/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
252	NGUYỄN HOÀI NAM	22/07/1992	049092014064	Thôn Bình An, Xã Hưng Lộc, Thành phố Huế	hợp lệ	B2	58001 -20251217-000625 -A/58001	Sát hạch H
253	NGUYỄN THÁI NAM	20/03/1978	060078010971	Ấp Hòa Bình, Xã Xuân Định, Tỉnh Đồng Nai	hợp lệ		58001 -20251217-000626 -A/58001	SH Lần đầu
254	NGUYỄN DUY NAM	10/10/2007	058207002099	Thôn Từ Tâm 2 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000935 -A/58001	SH Lần đầu
255	NGUYỄN VÕ THUẬN NAM	17/05/2004	058204001109	Tổ Dân Phố 5 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000936 -A/58001	SH Lần đầu
256	LƯƠNG VĂN NAM	05/07/1996	060096012259	Tổ 7,Thôn Phú Lập Xã Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	C	58001 -20260108-000937 -A/58001	Sát hạch H
257	NGUYỄN VĂN NAM	13/12/2007	060207006360	Thôn 2 Phước Thê Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260119-000994 -A/58001	SH Lần đầu
258	NGUYỄN PHÚC HÀN NI	19/11/2002	058302005378	Khu Phố 8 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000863 -A1/58001	SH Lần đầu
259	KATƠR THỊ NỈ	10/02/2004	058304006008	Thôn Bà Râu 1 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000758 -A1/58001	SH Lần đầu
260	NGUYỄN THỊ NỮ	09/10/1998	058198001116	Phú Thọ Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000759 -A1/58001	SH Lần đầu
261	NGUYỄN THỊ NỮ	20/06/1996	058196008217	Thôn Mỹ Hiệp Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000760 -A1/58001	SH Lần đầu
262	HUỲNH THỊ THÚY NƯƠNG	12/24/1994	058194002140	Thôn An Xuân 1, Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		22/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
263	THÔNG NỮ HỒNG NGẮM	10/8/1995	058195002445	Khu Phố 13,Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		126/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
264	HUỲNH THỊ THU NGÂN	1/15/1977	060177003459	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		30B/QĐ-CĐN	SH Lại LT+H
265	HÁN THỊ NGHỆ	08/05/1995	058195006118	Thôn Hậu Sanh Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000855 -A1/58001	SH Lần đầu
266	NGUYỄN BẢO NGHI	08/07/2007	058307002836	Thôn Tri Thủy 2 Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000856 -A1/58001	SH Lần đầu
267	THẠCH NGỌC NGHĨA	14/04/1996	058096005833	Khu Phố 13 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000741 -A1/58001	SH Lần đầu
268	TẠ NGUYỄN BẢO NGHĨA	01/01/1979	058179002425	Phường Cựu 3 Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000742 -A1/58001	SH Lần đầu

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
269	PHẠM NGHĨA	20/06/1999	060099003508	Thôn Hà Thủy 3, Xã Phan Ri Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20251217-000627 -A/58001	SH Lần đầu
270	VÕ VĂN NGHĨA	01/01/1991	058091004162	Thôn Phương Cựu 1, Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000628 -A/58001	SH Lần đầu
271	LÊ TRỌNG NGHĨA	09/11/2007	060207007022	Thôn Liêm Hòa Xã Hồng Sơn, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260108-000938 -A/58001	SH Lần đầu
272	TRẦN TRUNG NGHĨA	07/08/2004	060204002067	Tổ 4 Phường La Gi, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260108-000939 -A/58001	SH Lần đầu
273	VÕ THÀNH NGHĨA	20/05/1990	058090001456	Thôn Khánh Nhơn 1 Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	Cm	58001 -20260108-000940 -A/58001	Sát hạch H
274	NÃO THỊ NGHIÊM	29/11/2003	058303002075	Thôn Văn Lâm 3 Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000857 -A1/58001	SH Lần đầu
275	HARA NGO	7/1/1987	058087000235	Thôn Núi Rây,Xã Bắc Ái, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		73/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
276	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	10/07/1996	058196006381	Thôn Đá Bẩn Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000743 -A1/58001	SH Lần đầu
277	ĐÀM NGUYỄN NHƯ NGỌC	26/10/2007	058307005324	Thôn Long Bình 1 Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000744 -A1/58001	SH Lần đầu
278	PHẠM THỊ KHÁNH NGỌC	4/24/2007	058307003982	Xã Bắc Ái, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		18/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT+H
279	THÀNH THỊ NHƯ NGỌC	3/12/2007	058307005995	Thôn Phước nhơn,X.Xuân Hải,T.Khánh Hòa	hợp lệ		18A/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
280	TÔ THỊ THẢO NGUYỄN	05/10/2007	058307006534	Thôn Thuận Hòa Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000745 -A1/58001	SH Lần đầu
281	NGUYỄN PHẠM THẢO NGUYỄN	15/12/1995	058195005524	Tổ Dân Phố 11 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000746 -A1/58001	SH Lần đầu
282	NGUYỄN HỮU NGUYỄN	1/31/2005	060205013401	Khu Phố 14,Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		216/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại Hình
283	NGUYỄN HOÀNG THẢO NGUYỄN	10/6/2006	058306000321	Khu Phố 1,Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		126/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
284	HỒ HOÀNG NGUYỄN	3/15/1998	060098013369	Thôn Hiệp Nghĩa,Xã Tân Thành, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ			SH Lại LT
285	PHẠM CẨM NHÂN	27/10/2003	058303000959	Thôn Quán Thè 3 Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000747 -A1/58001	SH Lần đầu
286	TRẦN XUÂN NHÂN	04/03/2007	058207000493	Thôn La Vang 2 Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000858 -A1/58001	SH Lần đầu
287	ĐẶNG ĐỨC NHÂN	19/10/1981	056081006054	Thanh Minh 3 Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	58001 -20260119-000995 -A/58001	Sát hạch H
288	NGUYỄN THÀNH NHÂN	26/05/2005	056205010599	Thôn Mỹ Lộc Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000996 -A/58001	SH Lần đầu
289	LÊ THỊ NHÂN	4/10/1983	058183009185	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		126/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
290	QUÁN TRÍ MINH NHẬT	4/26/2007	058207006063	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT+H
291	TRẦN THỊ TRÚC NHI	21/01/2006	058306002059	Khu Phố 12 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000748 -A1/58001	SH Lần đầu
292	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	05/10/2007	058307002123	Khu Phố 6 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000749 -A1/58001	SH Lần đầu
293	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	13/09/2007	058307002779	Tổ Dân Phố 4 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000859 -A1/58001	SH Lần đầu
294	NGUYỄN NHẬT QUỲNH NHI	3/11/2004	056304002140	Tổ 7-Thôn Phú Ân Nam 4,Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		130/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT+H
295	LÊ THỊ NHỊ	10/08/1983	058183010924	Khu Phố 10 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000861 -A1/58001	SH Lần đầu
296	PHAN TRỊNH THỰC NHIÊN	24/01/2006	056306000343	Tổ Dân Phố Tân Hải Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000751 -A1/58001	SH Lần đầu
297	QUẢNG THỊ NHIẾP	11/6/1979	058179003599	Mỹ Nghiệp,Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		126/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
298	PINẶNG THỊ NHIỀU	05/03/2000	058300000159	Thôn Ấn Đạt Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000752 -A1/58001	SH Lần đầu
299	NGUYỄN THỊ HỒNG NHU	08/02/1995	058195000176	Thôn Phước Thiện 1 Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000753 -A1/58001	SH Lần đầu
300	NGUYỄN THỊ NHUNG	16/07/1990	058190009880	Khu Phố 4 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000757 -A1/58001	SH Lần đầu
301	VẠN THỊ KHÁNH NHUNG	14/01/1985	058185004920	Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		18A/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT+H
302	PHẠM QUỲNH NHƯ	22/03/2007	056307000053	Tổ Dân Phố Hoà Bình Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000754 -A1/58001	SH Lần đầu

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
303	TRƯƠNG NGUYỄN ĐIỂM NHƯ	19/05/2007	058307008681	Tổ Dân Phố 11 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000755 -A1/58001	SH Lần đầu
304	LƯU NGỌC NHƯ	25/12/2003	058303008004	Tổ Dân Phố 14 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000756 -A1/58001	SH Lần đầu
305	LÂM TÂM NHƯ	09/10/2007	058307007815	Tổ Dân Phố 14, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		245/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT+H
306	NGUYỄN VINH NHỰT	03/02/1965	079065011455	254/52 Bến Vân Đồn, Phường Khánh Hội, Thành phố Hồ Chí M	hợp lệ		58001 -20251217-000629 -A/58001	SH Lần đầu
307	CHAMALÉA THỊ OANH	29/03/2007	058307000524	Thôn Suối Đá Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000761 -A1/58001	SH Lần đầu
308	PHẠM NGỌC OANH	05/12/1997	058197000475	Thôn Thiện Đức Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội	hợp lệ		58001 -20251231-000762 -A1/58001	SH Lần đầu
309	TRẦN THỊ KIM OANH	02/09/1986	058186000372	Tổ Dân Phố 31 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000763 -A1/58001	SH Lần đầu
310	ĐÀNG NỮ HỒNG OANH	16/02/1994	058194000507	Thôn Bàu Trúc Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000864 -A1/58001	SH Lần đầu
311	NGUYỄN MINH PHÁP	19/10/2007	058207006752	Thôn Phú Thủy Xã Mỹ Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000942 -A/58001	SH Lần đầu
312	NGUYỄN TÂN PHÁT	17/03/2002	058202007717	Thôn Phương Cựu 3, Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000630 -A/58001	SH Lần đầu
313	BÙI VĂN PHÁT	30/08/2004	058204007377	Thôn Phương Cựu 3 Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000943 -A/58001	SH Lần đầu
314	NGUYỄN NGỌC PHÁT	16/12/2005	060205007392	Xóm 27 Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	B	58001 -20260108-000944 -A/58001	Sát hạch H
315	HUỲNH TÂN PHÁT	3/5/2007	058207000856	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		18/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
316	PHẠM THỊ KIM PHÂN	29/03/1995	058195006448	Phương Cựu 3 Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000764 -A1/58001	SH Lần đầu
317	TÔ HOÀNG PHONG	20/10/2006	056206004262	Phước Lương, Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000631 -A/58001	SH Lần đầu
318	NGUYỄN THANH PHÚ	15/07/1997	056097000438	Đông Môn 2 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000997 -A/58001	SH Lần đầu
319	NGUYỄN VĂN PHÚC	10/02/1994	058094001161	Thôn Phú Thọ Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000945 -A/58001	SH Lần đầu
320	NGUYỄN TÂN PHÚC	02/06/1969	058069000102	Tổ Dân Phố 15 Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C	58001 -20260108-000946 -A/58001	Sát hạch H
321	NGUYỄN VĂN PHỤNG	12/06/1994	058094006519	Thôn Từ Tâm 1 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000865 -A1/58001	SH Lần đầu
322	LÊ HOÀNG GIA PHƯỚC	16/11/2005	058205002947	Tổ Dân Phố 26, Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000632 -A/58001	SH Lần đầu
323	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	06/03/1996	058196003703	Hòa Thạnh Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000866 -A1/58001	SH Lần đầu
324	LƯU ĐỨC NHẬT PHƯƠNG	22/10/2007	058207005923	Thôn Trường Thọ, Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000634 -A/58001	SH Lần đầu
325	LÊ MINH PHƯƠNG	9/11/2007	037207007056	Thôn Me,Xã Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình	hợp lệ		126/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
326	PHAN THỊ PHƯỢNG	9/15/1989	052189013005	Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại Hình
327	CADÁ THỊ PHƯỢNG	30/10/2005	058305002914	Thôn Đầu Suối A Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000765 -A1/58001	SH Lần đầu
328	VẠN THỊ KIM PHƯỢNG	24/10/1995	058195005934	Thôn Thành Đức Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000867 -A1/58001	SH Lần đầu
329	NGUYỄN THỊ THANH PHƯỢNG	06/09/1995	058195000489	Thôn Hiệp Hòa Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000868 -A1/58001	SH Lần đầu
330	THÁI THỊ PHƯỢNG	16/01/1983	058183002073	Khu Phố 5 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B1	58001 -20260106-000869 -A1/58001	Sát hạch H
331	TÔN THẮT DUY QUANG	9/21/2007	058207006987	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		126/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
332	TRƯƠNG HỒNG QUẢNG	21/05/1986	038086050114	Thôn Thành Đồng, Xã Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa	hợp lệ	B	58001 -20251217-000636 -A/58001	Sát hạch H
333	MÃ THANH QUÂN	12/07/2006	020206005195	Áp Bình Tiến, Xã Xuân Phú, Tỉnh Đồng Nai	hợp lệ		58001 -20251217-000635 -A/58001	SH Lần đầu
334	TRẦN ANH QUỐC	27/08/2007	049207011886	Thôn Thương Diêm 1 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000767 -A1/58001	SH Lần đầu
335	NGUYỄN HỮU QUỐC	30/10/1973	060073002674	Thôn Phước Trung Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	D	58001 -20260108-000947 -A/58001	Sát hạch H
336	PHẠM VĂN QUỐC	07/09/2007	058207002923	Thôn Láng Me Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000948 -A/58001	SH Lần đầu

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
337	NGUYỄN VĂN QUỐC	02/08/2007	058207005398	Thôn Trường Thọ Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000949 -A/58001	SH Lần đầu
338	TRẦN THỊ KIM QUY	20/07/2003	058303004862	Thôn Phú Thọ Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000768 -A1/58001	SH Lần đầu
339	BÁO NỮ DIỄM QUYÊN	28/04/1998	058198006163	Thôn Văn Lâm 2 Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000871 -A1/58001	SH Lần đầu
340	ĐÀNG ĐĂNG QUYẾN	10/12/2005	058205001380	Khu Phố 12 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000872 -A1/58001	SH Lần đầu
341	LÊ THỊ NHƯ QUỲNH	02/03/2007	066307006301	Thôn Trung Lộc, Xã Krông Búk, Tỉnh Đắk Lắk	hợp lệ		58001 -20251217-000637 -A/58001	SH Lần đầu
342	HỒ LONG RIN	11/1/1995	052095002468	Diêu Quang, Phường Hoài Nhơn Đông, Tỉnh Gia Lai	hợp lệ	B2	33 /QĐ-CĐCNNL	SH Lại Hình
343	NGUYỄN THỊ RÕ	13/10/1974	058174004524	TỔ DÂN PHỐ 9 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000769 -A1/58001	SH Lần đầu
344	JEẮK THỊ KIM SAMI	31/08/2003	058303000212	Thôn Bà Râu 2 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000771 -A1/58001	SH Lần đầu
345	EAMAXÍT THỊ SANG	25/10/1994	058194008033	Thôn Bà Râu 1 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000874 -A1/58001	SH Lần đầu
346	NGUYỄN VĂN SANG	02/05/1999	058099001089	Tổ Dân Phố 27, Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000638 -A/58001	SH Lần đầu
347	SÚ CÚN SÁNG	25/11/2007	060207001815	Thôn Hòa Bình Xã Sông Lũy, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260108-000950 -A/58001	SH Lần đầu
348	HÀ NGỌC SÁNG	03/09/2000	060200003898	Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	B	58001 -20260108-000951 -A/58001	Sát hạch H
349	TRẦN THỊ SÂM	4/28/1988	058188000855	Thôn Láng Me, Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		73/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT
350	SÂM THỊ MAI SÂM	05/08/1998	058198005303	Thôn Văn Lâm 4 Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000770 -A1/58001	SH Lần đầu
351	NGUYỄN THỊ SINH	14/05/1961	058161003586	Khu Phố 6 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000772 -A1/58001	SH Lần đầu
352	THẢO SEO SINH	09/12/1998	066098001904	Thôn Tân Thành, Xã Cư Yang, Tỉnh Đắk Lắk	hợp lệ		58001 -20251217-000639 -A/58001	SH Lần đầu
353	NGUYỄN VŨ THANH SƠN	25/06/1988	058088009198	Khu Phố 4, Phường Phú Thủy, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	B2	58001 -20251217-000640 -A/58001	Sát hạch H
354	NGUYỄN VĂN SƠN	15/08/2001	058201005873	Thôn Mỹ Nhơn, Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000641 -A/58001	SH Lần đầu
355	PHẠM THÁI SƠN	16/11/2007	058207002186	Khu Phố 5 Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-000999 -A/58001	SH Lần đầu
356	TRƯƠNG VĂN SƠN	10/20/1975	060075005653	Xã Trà Tân, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		30B/QĐ-CĐN	SH Lại LT+H
357	NGUYỄN TẤN SƠN	23/01/2005	058205004319	Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		25A/QĐ-CĐN	SH Lại LT+H
358	K' SUY	08/04/2001	068301006373	Thôn Bia Ray, Xã Tân Hội, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20251217-000643 -A/58001	SH Lần đầu
359	KATƠR THỊ SỰ	11/09/2004	058304008358	Thôn Kà Rôm Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000773 -A1/58001	SH Lần đầu
360	KATƠR THỊ SƯỞNG	11/05/1998	058198006562	Thôn Bà Râu 2 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000774 -A1/58001	SH Lần đầu
361	NGUYỄN THỊ SƯỞNG	23/08/1995	058195001496	Thôn Phú Thọ Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000775 -A1/58001	SH Lần đầu
362	SỬ ĐẠI SƯỞNG	23/05/2005	058205002454	Thôn Văn Lâm 4, Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000642 -A/58001	SH Lần đầu
363	NGUYỄN TẤN TÀI	26/01/2005	058205006356	Phường Cựu 3 Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000952 -A/58001	SH Lần đầu
364	NGUYỄN ANH TÀI	04/10/2004	058204003040	Khu Phố 10 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000953 -A/58001	SH Lần đầu
365	LÊ ĐÌNH TÀI	6/23/1994	056094005400	Phường Bắc Cam Ranh, Khánh Hòa	hợp lệ		21/QĐ-CĐN	SH Lại LT
366	TÔ VĂN TÀI	5/16/1991	058091002038	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		18/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT
367	PHAN NGỌC TÂM	01/01/1981	058081004717	Thôn Từ Tâm 2 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000776 -A1/58001	SH Lần đầu
368	NGUYỄN HỮU TÂM	27/01/2006	058206000056	Tổ Dân Phố 23 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000876 -A1/58001	SH Lần đầu
369	NGUYỄN CẨM TIỀN	20/06/1998	058198004713	Khu Phố 9 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000884 -A1/58001	SH Lần đầu
370	PHẠM CẨM TIỀN	19/11/2001	056301000351	Đồng Bé Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-001004 -A/58001	SH Lần đầu

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
371	NGUYỄN CẢNH TIỀN	5/23/2007	077207000907	Khu Phố 5,Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		216/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
372	NGUYỄN MẠNH TIỀN	26/08/2005	058205000323	Khu Phố 1 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000792 -A1/58001	SH Lần đầu
373	TRẦN ĐÌNH TIỀN	12/08/1994	056094000400	Tđp Đông Hà Phường Đông Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	58001 -20260108-000956 -A/58001	Sát hạch H
374	LÊ TIỀN	02/02/1997	056097009064	Thanh Minh 2 Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C	58001 -20260119-001005 -A/58001	Sát hạch H
375	NGUYỄN MINH TIỀN	25/03/1998	056098004835	Thôn Chà Dung Xã Bắc Ái, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-001006 -A/58001	SH Lần đầu
376	CHAMALÉA THỊ TIÊU	15/04/1991	058191004065	Thôn Bà Râu 1 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000793 -A1/58001	SH Lần đầu
377	CAO PHẠM CHÍ TIN	12/11/2007	058207006411	Tổ Dân Phố 42 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000957 -A/58001	SH Lần đầu
378	LÊ NGUYỄN NGỌC TÍNH	09/10/2004	058204001777	Khu Phố 1 Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000794 -A1/58001	SH Lần đầu
379	HUỲNH TẤN TÍNH	26/12/1991	058091009822	Thôn Sơn Hải 1, Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B	58001 -20251217-000648 -A/58001	Sát hạch H
380	VÕ MINH TÍNH	11/24/2001	058201006580	Xã Ninh Hải, Khánh Hòa	hợp lệ		16B/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
381	MẦU THỊ KIM TOẢ	15/10/2005	058305007185	Thôn Kà Rôm Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000885 -A1/58001	SH Lần đầu
382	PHẠM THANH TOÀN	12/18/2004	058204007354	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
383	TRẦN THỊ THANH TÚ	02/07/2006	058306001907	Thôn Văn Lâm Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000803 -A1/58001	SH Lần đầu
384	LÊ QUỲNH CẨM TÚ	24/09/2007	058307005795	Thôn Phước Khánh Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000891 -A1/58001	SH Lần đầu
385	NGUYỄN CẨM TÚ	02/09/2006	058306004309	Khu Phố 9 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000892 -A1/58001	SH Lần đầu
386	PHẠM THỊ NGỌC TÚ	19/01/2008	058308001672	Thôn Mỹ Phong Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000893 -A1/58001	SH Lần đầu
387	LÊ THỊ CẨM TÚ	04/12/1999	058199000368	Khu Phố 1 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000962 -A/58001	SH Lần đầu
388	TRẦN VÕ DIỄM TÚ	5/15/1996	060196002113	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		30B/QĐ-CĐN	SH Lại LT+H
389	PHẠM GIA TUÂN	05/12/2007	058207005167	Tổ Dân Phố 17 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000963 -A/58001	SH Lần đầu
390	TRẦN ANH TUÂN	16/07/1990	058090007207	Thôn 1 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000804 -A1/58001	SH Lần đầu
391	PHẠM QUỐC TUÂN	22/04/2007	058207005030	Tổ Dân Phố 17 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000894 -A1/58001	SH Lần đầu
392	NGUYỄN NGỌC TUẤN	04/12/2007	056207002858	Thôn Phú Hậu, Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000653 -A/58001	SH Lần đầu
393	LÊ MINH TUẤN	12/01/1998	060098010379	Thôn Phú Sum Xã Tuyên Quang, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	Cm	58001 -20260108-000964 -A/58001	Sát hạch H
394	PHÙNG THANH TUẤN	24/01/2004	056204000570	43 Dũng Sĩ Phường Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng	hợp lệ		58001 -20260119-001012 -A/58001	SH Lần đầu
395	NGUYỄN THANH TUẤN	12/18/1997	068097000719	Xã Cam Lâm, Khánh Hòa	hợp lệ		21/QĐ-CĐN	SH Lại LT
396	LƯU QUÍ TUYỀN	15/04/1998	058098001808	Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000766 -A1/58001	SH Lần đầu
397	JEẮC THỊ HỒNG TUYỀN	07/12/2004	058304006724	Thôn Bà Râu 2 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000895 -A1/58001	SH Lần đầu
398	HUỲNH THỊ CAO TUYỀN	01/05/1992	058192008066	Tổ Dân Phố 17, Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000654 -A/58001	SH Lần đầu
399	DƯƠNG THỊ ÁNH TUYẾT	10/11/2007	058307005485	Thôn Bình Nghĩa Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000805 -A1/58001	SH Lần đầu
400	LÊ THỊ NGỌC TUYẾT	24/08/1988	058188006515	Thôn Phước Khánh Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000896 -A1/58001	SH Lần đầu
401	NGUYỄN THỊ KIM TUYẾT	04/04/1980	051180008941	Thôn Vĩnh Tiến Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	B	58001 -20260106-000897 -A1/58001	Sát hạch H
402	MẦU THỊ THẠCH	05/03/1998	058198001262	Thôn KÀ RÔM Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000777 -A1/58001	SH Lần đầu
403	PHẠM A THÁI	07/01/2007	058207000443	Tổ 1, Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000644 -A/58001	SH Lần đầu
404	NGUYỄN PHONG ĐỨC THANH	25/12/2007	058207004285	Tổ Dân Phố 7 Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000877 -A1/58001	SH Lần đầu

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
405	BẠCH VĂN THANH	02/05/1988	046088006351	Tổ Dân Phố 7 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B	58001 -20260108-000954 -A/58001	Sát hạch H
406	KIỀU DUY THANH	10/07/1997	060097012095	Khu Phố 14 Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260119-001000 -A/58001	SH Lần đầu
407	LÊ VĂN THANH	1/17/1986	058086001155	Khu Phố 5,Phường Đồng Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		216/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT
408	TRẦN XUÂN THÀNH	18/03/2007	058207004730	Thôn Phương Cựu 3 Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000955 -A/58001	SH Lần đầu
409	CAO THỊ THU THẢO	06/11/2002	058302007080	Thôn An Hòa Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000779 -A1/58001	SH Lần đầu
410	TRẦN THỊ DIỆU THẢO	20/06/2001	060301000284	Thôn 3 Phước Thê Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260119-001001 -A/58001	SH Lần đầu
411	LÂM NỮ HUYỀN THẢO	09/07/1999	058199003217	Khu Phố 2 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-001002 -A/58001	SH Lần đầu
412	TRẦN THỊ THU THẢO	7/10/1996	058196007778	Xã Ninh Hải, Khánh Hòa	hợp lệ		18A/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
413	NGUYỄN THỊ THẬT	9/5/1990	058190005644	Xã Phước Dinh, Khánh Hòa	hợp lệ			SH Lại LT+H
414	HỒ NGỌC THI	17/10/2001	058201000670	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000878 -A1/58001	SH Lần đầu
415	NGUYỄN LÊ NGỌC THI	14/01/2003	056203012317	Thôn Hạ, Xã Diên Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	C	58001 -20251217-000645 -A/58001	Sát hạch H
416	NÃO XUÂN THÌN	09/01/2000	058200005833	Thôn Thương Diêm 1 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-001003 -A/58001	SH Lần đầu
417	TRẦN DƯƠNG THỊNH	3/17/2007	058207007099	Kp Khánh Tân, Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		25A/QĐ-CĐN	SH Lại LT
418	TRẦN THỊ THOẠI	8/12/1994	058194006211	Khánh Sơn 2, Phường Ninh Chữ, Khánh Hòa	hợp lệ		16a/QĐ-CĐN	SH Lại LT
419	HỒ THỊ THÔI	1/1/1980	052180008391	Thôn Tuy Tịnh 1,Xã Tuy Phong, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		73/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT
420	LÊ TRỌNG THÔNG	14/07/1979	058079005787	Tổ Dân Phố 4, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000646 -A/58001	SH Lần đầu
421	CAO NGUYỄN QUỲNH THƠ	10/25/1994	058194009029	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		18/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT+H
422	TRẦN THỊ THU	01/01/1976	058176006956	Thôn Khánh Phước Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000879 -A1/58001	SH Lần đầu
423	NGUYỄN THỊ MỸ THU	27/03/1990	058190000628	Thôn Thiện Đức Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000880 -A1/58001	SH Lần đầu
424	LƯU NỮ THIÊN THU	10/11/1994	058194001120	Thôn 13 Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000881 -A1/58001	SH Lần đầu
425	HUỲNH PHONG THUẬN	4/22/2007	058207003622	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		74/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT+H
426	CAO THỊ PHƯƠNG THÚY	10/11/2006	056306006306	Thôn Sông Cạn Trung Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000788 -A1/58001	SH Lần đầu
427	HÀ THỊ THU THỦY	01/06/1998	058198004584	Thôn Mỹ Nhơn Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000789 -A1/58001	SH Lần đầu
428	TRẦN THỊ KIM THỦY	2/18/2006	058306001186	P.Bảo An,T.Khánh Hoà	hợp lệ		22/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
429	LÊ THỊ BÍCH THỦY	4/20/2007	058307005108	Khu Phố 5,Phường Đồng Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		73/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT
430	PHAN THỊ THUỶ	21/09/2007	056307003197	Thôn Tân Sinh Tây Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000790 -A1/58001	SH Lần đầu
431	NGUYỄN THỊ THU THỦY	6/2/1980	058180003088	Khu Phố 1,Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		73/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT
432	VÕ THỊ THANH THÚY	8/5/2007	058307002522	Thôn 4,Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		215/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT
433	TẠ VĂN THUYẾT	29/06/1981	031081008162	Thôn Tri Thủy 2 Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000883 -A1/58001	SH Lần đầu
434	CHAMALÉA THỊ THƯ	25/05/2003	058303008543	Thôn Bà Râu 2 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000782 -A1/58001	SH Lần đầu
435	KATƠR THỊ THANH THƯ	14/02/2003	058303000196	Thôn Bà Râu 1 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000783 -A1/58001	SH Lần đầu
436	HOÀNG THỊ ANH THƯ	18/07/1997	056197006785	Thôn Cửa Tùng Xã Cam An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000784 -A1/58001	SH Lần đầu
437	HUỲNH LÊ MINH THƯ	5/28/2007	058307003545	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		74/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT
438	PHẠM QUỲNH THƯ	5/22/2007	045307005603	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		18/QĐ-CĐCNNL	SH Lại LT+H

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
439	ĐÀNG NĂNG THỪA	16/02/2007	058207007542	Khu Phố Bàu Trúc Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000785 -A1/58001	SH Lần đầu
440	HÁN THỊ HỮU THỪA	9/19/1998	058198000273	Thôn Tân Đức, Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		215/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
441	NGUYỄN TRÍ THỨC	05/08/2005	058205002233	Thôn Gò Gũ Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000787 -A1/58001	SH Lần đầu
442	TRINH THỊ THƯƠNG	01/07/2007	058307007251	Thôn Sơn Hải 2 Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000882 -A1/58001	SH Lần đầu
443	TRƯƠNG CÔNG HOÀI THƯƠNG	17/06/2006	058206001943	Thôn Lương Cang 1, Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000647 -A/58001	SH Lần đầu
444	CHAMALÉA THỊ THƯƠNG	1/1/2000	058300000420	Xã Thuận Bắc, Khánh Hòa	hợp lệ		21/QĐ-CĐN	SH Lại LT
445	TRẦN THỊ THU THƯƠNG	7/10/1996	058196008909	Xã Ninh Hải, Khánh Hòa	hợp lệ		18A/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
446	HÁN THỊ KIM THƯỜNG	2/10/1988	058188008460	Thôn Như Bình,Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		126/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
447	ĐÀNG MINH THƯỢNG	27/09/1997	058197003589	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		30B/QĐ-CĐN	SH Lại LT+H
448	ĐÀO THỊ KHÁNH THY	05/10/2007	058307002804	Tổ Dân Phố 41 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000791 -A1/58001	SH Lần đầu
449	MAI THỊ NGỌC TRANG	15/03/1978	058178001266	Thôn Thủy Lợi Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000798 -A1/58001	SH Lần đầu
450	TRẦN THỊ THU TRANG	15/03/1983	036183025293	Thôn Vạn Phước Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000887 -A1/58001	SH Lần đầu
451	TRẦN VĂN TRANG	14/06/1980	060080006560	Thôn 1 Phước Thê Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260119-001009 -A/58001	SH Lần đầu
452	HỒ THỊ THU TRANG	12/2/1990	060190015374	P. Phước Lộc, TX. La Gi, T. Bình Thuận	hợp lệ		08/QĐ-CĐN	SH Lại LT+H
453	ĐẶNG BÍCH TRÂM	03/11/2000	056300001027	Thôn Tân Sinh Đông Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000795 -A1/58001	SH Lần đầu
454	NGUYỄN THỊ BÉ TRÂM	20/06/1998	058198003108	Khánh Phước Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000796 -A1/58001	SH Lần đầu
455	NGUYỄN THỊ THUY TRÂM	13/08/1994	058194006601	Thôn Ba Tháp Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000797 -A1/58001	SH Lần đầu
456	CHAMALÉA THỊ NGỌC TRÂM	04/05/2002	058302004460	Thôn Suối Đá Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000958 -A/58001	SH Lần đầu
457	HÀ THỊ XUÂN TRÂM	09/01/1999	060199010580	Xóm 9,Thôn 3 Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260119-001008 -A/58001	SH Lần đầu
458	NGUYỄN NGỌC KIM TRÂN	24/03/2006	058306004773	Thôn Trường Sanh Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000886 -A1/58001	SH Lần đầu
459	TRẦN NGỌC BẢO TRÂN	7/1/2007	058307006286	Đường 21/8,Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		126/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT+H
460	NGUYỄN NHƯ TRÍ	31/12/1987	058087006996	Tổ Dân Phố 42 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000799 -A1/58001	SH Lần đầu
461	LÊ MINH TRÍ	10/27/2006	058206001583	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại Hình
462	NGUYỄN LÊ MINH TRIẾT	9/11/2007	058207002797	Tân Sơn 2,Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		95/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
463	DƯƠNG KHÁI TRIỆU	22/09/2002	056202008618	Thôn Tân Mỹ Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-001010 -A/58001	SH Lần đầu
464	NGUYỄN NGỌC TRIỆU	04/04/2003	058203002478	Thôn Lương Cách, Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000649 -A/58001	SH Lần đầu
465	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG TRINH	28/04/2007	058307002349	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000889 -A1/58001	SH Lần đầu
466	LÊ THỊ MAI TRINH	15/10/1992	058192011182	Thôn Liên Sơn 1, Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000650 -A/58001	SH Lần đầu
467	ĐÀNG NĂNG TRỌNG	23/08/1988	058088003442	Khu Phố 6, Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ	B2	58001 -20251217-000651 -A/58001	Sát hạch H
468	CHÂU THỊ THIÊN TRÚC	18/03/2006	058306004723	Thôn Bình Nghĩa Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000800 -A1/58001	SH Lần đầu
469	TRẦN QUỐC TRUNG	09/11/2007	058207000852	Thôn Hòa Thủy Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000890 -A1/58001	SH Lần đầu
470	VÕ DUY TRUNG	03/01/2003	060203009745	Thôn Kim Ngọc Phường Hàm Thắng, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	A1m	58001 -20260108-000960 -A/58001	SH Lần đầu
471	NGUYỄN TRUNG TRỰC	2/20/2007	058207000415	Xã Anh Dũng, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT+H
472	LƯU THỊ LỆ TRƯNG	19/12/2006	058306001917	Tân Bồn Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000801 -A1/58001	SH Lần đầu

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
473	ĐỖ TRƯỜNG	17/10/1995	058095009755	Thôn Mỹ Nhơn Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000802 -A1/58001	SH Lần đầu
474	GIÀNG SEO TRƯỜNG	16/08/2005	008205004078	Thôn 7, Xã Krông Á, Tỉnh Đắk Lắk	hợp lệ		58001 -20251217-000652 -A/58001	SH Lần đầu
475	NGUYỄN LÊ NHẬT TRƯỜNG	06/02/2007	056207009525	Quang Thạnh Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-001011 -A/58001	SH Lần đầu
476	TÔ QUANG TRƯỜNG	10/11/2006	058206000184	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		216/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT+H
477	NGUYỄN THANH TRƯỜNG	14/11/2007	058207007735	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000961 -A/58001	SH Lần đầu
478	QUẢNG THỊ UY	04/06/1995	058195004680	Thôn Bàu Trúc Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000898 -A1/58001	SH Lần đầu
479	NGUYỄN THÁI THÙY UYÊN	12/17/2006	058306002359	Thôn Lạc Tiến,Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		95/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
480	KATOR VÃ	28/12/2004	058204004154	Thôn Bà Râu 1 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260108-000966 -A/58001	SH Lần đầu
481	CHAMALÉA THỊ VAI	26/02/1999	058199006077	Thôn Suối Đá Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000899 -A1/58001	SH Lần đầu
482	LÊ NGỌC QUÝ VÂN	06/06/2007	058207006209	Thôn Tri Thủy 2 Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000807 -A1/58001	SH Lần đầu
483	PHAN THỊ KIỀU VÂN	04/12/2006	058306000123	Thôn Phú Thọ Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000806 -A1/58001	SH Lần đầu
484	DIỆP ÁI VÂN	19/09/2007	058307004929	Thôn Từ Tâm 1, Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251217-000655 -A/58001	SH Lần đầu
485	LÊ THỊ HỒNG VÂN	10/12/1988	058188001542	Tổ dân phố 11,P.Phan Rang ,T.Khánh Hòa	hợp lệ		22/QĐ-TTĐT&SHLX	SH Lại LT
486	BÙI THỊ KIM VỆ	16/03/1991	058191002790	Thôn Phú Thọ Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000900 -A1/58001	SH Lần đầu
487	LÊ THỊ TUYẾT VI	23/04/2006	058306004690	Thôn Kiên Kiên 2 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000808 -A1/58001	SH Lần đầu
488	TRẦN NGỌC MÂN VI	02/10/2006	058306005856	Tổ Dân Phố 11 Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000809 -A1/58001	SH Lần đầu
489	NGUYỄN THỊ HUYỀN VI	5/20/2007	058307006237	Xã Bắc Ái Tây, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		18/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
490	HUỲNH LÂM TRÚC VIÊN	21/03/2002	056302005453	Thôn Thủy Triều Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000810 -A1/58001	SH Lần đầu
491	BÁ XUÂN VIÊN	10/02/1996	058096006058	Thôn Hữu Đức Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000811 -A1/58001	SH Lần đầu
492	NGUYỄN THỊ VIÊN	7/16/1985	058185001444	Thôn Hòa Sơn, Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		17/QĐ-CĐC>NNL	SHL LT
493	NGUYỄN ANH VIỆT	14/11/2007	058207004176	Thôn Khánh Nhơn Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000812 -A1/58001	SH Lần đầu
494	TRẦN PHẠM HOÀNG VIỆT	30/01/2005	060205001584	Tổ Dân Phố 5 Bình Tân Phường La Gi, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ	C1	58001 -20260108-000967 -A/58001	Sát hạch H
495	ĐÌNH CÔNG VINH	3/29/2007	058207002661	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
496	NGUYỄN ĐỨC VINH	10/1/1974	058074003268	Thôn Lương Cách,X.Xuân Hải,T.Khánh Hòa	hợp lệ			SH Lại LT+H
497	HUỲNH HUY VŨ	28/05/2007	058207003488	Thôn Công Thành Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000902 -A1/58001	SH Lần đầu
498	NGUYỄN THANH VŨƠNG	15/12/2002	060202012647	Thôn 2 Phước Thê Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	hợp lệ		58001 -20260119-001013 -A/58001	SH Lần đầu
499	BÙI VÂN VƯƠNG	12/15/1991	038091052420	Thôn Lạc Long,Xã Cẩm Tân, Tỉnh Thanh Hóa	hợp lệ		130/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT
500	NGUYỄN THỊ THÁI HUYỀN VY	22/02/1983	056183001595	Thôn Ma Trai Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260119-001014 -A/58001	SH Lần đầu
501	VĂN NGUYỄN UYÊN VY	10/07/2005	058305000252	Xã Bắc Ái, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		18/QĐ-CĐC>NNL	SH Lại LT+H
502	TRỊNH THỊ XUÂN	12/02/1990	058190000639	Thôn Lạc Tiến Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000904 -A1/58001	SH Lần đầu
503	MANG THỊ MÙA XUÂN	15/03/2004	058304002723	Thôn Bình Nghĩa Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000905 -A1/58001	SH Lần đầu
504	KATOR THỊ XƯƠNG	22/07/1992	058192004742	Thôn Kà Rôm Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000815 -A1/58001	SH Lần đầu
505	JEẮK THỊ NHƯ Ý	30/10/2007	058307006433	Thôn Bà Râu 1 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000816 -A1/58001	SH Lần đầu
506	BÙI THỊ NHƯ Ý	19/08/2007	058307007145	Thôn Lạc Tân 1 Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000906 -A1/58001	SH Lần đầu

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
507	EAMAXÍT THỊ YÊN	08/09/2002	058302005503	Thôn Bà Râu 1 Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20251231-000817 -A1/58001	SH Lần đầu
508	VÕ VĂN YÊN	15/10/1982	058082001142	Thôn Khánh Nhơn 1 Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	hợp lệ		58001 -20260106-000907 -A1/58001	SH Lần đầu